

về thanh khoản hoặc Ngân hàng phát hành bảo lãnh là ngân hàng không có uy tín hoặc có rủi ro quốc gia ở nước nhập khẩu;

- Luật pháp ở nước nhập khẩu có thể gây những cản trở trong quá trình thanh toán bảo lãnh thanh toán hối phiếu trả sau hoặc bảo lãnh thanh toán hoặc thư tín dụng dự phòng do có những khiêu

nại của người nhập khẩu về việc thực thi nghĩa vụ qui định trong hợp đồng của người xuất khẩu.

Nhiều DNVVN Việt Nam trong lĩnh vực xuất khẩu hàng hóa còn dè dặt trong việc sử dụng các công cụ bảo hiểm rủi ro thanh toán của ngân hàng vì nhiều lý do khác nhau. Tuy nhiên, để có thể đứng vững trong môi

trường cạnh tranh khốc liệt hiện nay, các doanh nghiệp Việt Nam, ngoài nỗ lực tự thân còn cần phải sử dụng thêm các sản phẩm trợ giúp của các ngân hàng. Các công cụ bảo hiểm rủi ro thanh toán nói trên chính là sự lựa chọn cần thiết để hạn chế rủi ro thanh toán quốc tế cho các doanh nghiệp nhỏ hôm nay lớn ngày mai.

NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TRONG CÁC NHTM VIỆT NAM

Nguyễn Thị Thanh Tâm*

Rủi ro và quản trị rủi ro (*QTRR*) của các Ngân hàng thương mại Việt Nam cần phải nhận thức một cách đầy đủ và sâu sắc bản chất của mỗi loại rủi ro, những biện pháp chủ yếu cần áp dụng để phòng ngừa, hạn chế rủi ro và giảm thấp những tổn thất và thiệt hại do rủi ro gây ra. Trong bài viết này tác giả chỉ tập trung đề cập một số vấn đề về nâng cao năng lực quản trị rủi ro tín dụng (*QTRRD*) của Ngân hàng thương mại Việt Nam.

Vô vàn những rủi ro mà các Ngân hàng thương mại luôn phải đối đầu trong hầu hết các hoạt động kinh doanh của mình, đó là: rủi ro thanh khoản, rủi ro tín dụng, rủi ro hối đoái, rủi ro lãi suất, và nhiều loại rủi ro khác nữa. Mỗi loại rủi ro đều có những đặc điểm riêng và hoạt động quản trị mỗi loại rủi ro đó cũng cần phải áp dụng những phương pháp riêng. Vì vậy muốn nâng cao năng lực quản

trị rủi ro của các Ngân hàng thương mại Việt Nam cần phải nhận thức một cách đầy đủ và sâu sắc bản chất của mỗi loại rủi ro, những biện pháp chủ yếu cần áp dụng để phòng ngừa, hạn chế rủi ro và giảm thấp những tổn thất và thiệt hại do rủi ro gây ra. Trong bài viết này tác giả chỉ tập trung đề cập một số vấn đề về nâng cao năng lực quản trị rủi ro tín dụng (*QTRRD*) của Ngân hàng thương mại Việt Nam.

Về *QTRR*, nhiều nhà nghiên cứu và hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh ngân hàng cho rằng: đối với các Ngân hàng thương mại, quản trị kinh doanh cũng chính là quản trị rủi ro, hay nói cách khác quản trị rủi ro chính là trung tâm của hoạt động quản trị điều hành của mỗi Ngân hàng thương mại.

Hiểu một cách đơn giản thì quản trị rủi ro chính là quá trình các Ngân hàng thương mại áp dụng các nguyên lý, các phương pháp và kinh nghiệm quản trị kinh doanh của Ngân hàng thương mại ở các quốc gia phát triển vào hoạt động kinh doanh của mình để giám sát, phòng ngừa, hạn chế và giảm thấp rủi ro trong hoạt động tín dụng, đầu tư và các hoạt động kinh doanh khác để giảm thiểu tổn thất thiệt hại cho ngân hàng, đồng thời không ngừng nâng cao sức mạnh và uy tín của ngân hàng trên thương trường. *QTRRD* cũng xuất phát từ quản trị kinh doanh nhằm trước hết là tăng hiệu quả của hoạt động tín dụng và sau đó là góp

Ngân hàng Nhà nước ()*

phần lãnh mạnh hoạt động của Ngân hàng thương mại.

1- Về mục tiêu cơ bản của nâng cao năng lực QTRR tín dụng.

QTRRTD là quá trình xây dựng và thực thi các chiến lược, các chính sách quản lí và kinh doanh tín dụng nhằm đạt được các mục tiêu an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững đồng thời, QTRRTD cũng chính là việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa, hạn chế và giảm thấp nợ quá hạn, nợ xấu, nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động tín dụng.

Nâng cao năng lực QTRRTD phải đảm bảo không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động tín dụng của Ngân hàng thương mại ngay cả trong những điều kiện thị trường đầy biến động, nguy cơ rủi ro không ngừng gia tăng. Nói một cách cụ thể hơn thì nâng cao năng lực QTRRTD phải thực hiện các biện pháp quản lý một cách khoa học và hữu hiệu nhằm hạ thấp rủi ro, nâng cao mức độ an toàn trong hoạt động tín dụng và kinh doanh của mỗi Ngân hàng thương mại.

2- Về nội dung và phương pháp QTRRTD

Các nhà quản lý ngân hàng thường xuất phát từ nghiên cứu và phân tích những nguyên nhân chủ yếu gây ra rủi ro tín dụng để tìm ra các biện pháp hữu hiệu và phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi ngân hàng trong những giai đoạn phát triển cụ thể. Tuy nhiên, để biến các mục

tiêu QTRRTD thành hiện thực, có một số công cụ và biện pháp chủ yếu đã và đang được các ngân hàng thương mại áp dụng phổ biến, đó là:

- Xây dựng và hoàn thiện chính sách tín dụng an toàn và hiệu quả, trong đó chú trọng khung pháp lý cho hoạt động tín dụng và QTRRTD.

- Áp dụng các mô hình đo lường, đánh giá rủi ro tín dụng truyền thống và hiện đại trong phân tích và đánh giá rủi ro tín dụng, giúp các nhà lãnh đạo ngân hàng lượng hoá chính xác mức độ rủi ro tín dụng, phát hiện sớm các dấu hiệu rủi ro, nhận biết chính xác các nguyên nhân chủ yếu gây ra rủi ro tín dụng.

- Nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nhận thức và phẩm chất đạo đức cho đội ngũ cán bộ ngân hàng nói chung và các cán bộ tín dụng nói riêng, đảm bảo mỗi cán bộ tín dụng đều là những chuyên gia giỏi trong lĩnh vực phân tích, đánh giá và thẩm định các dự án, phương án vay vốn và khách hàng vay vốn...

- Hoàn thiện quy trình cho vay và quản lý tín dụng: Quy trình cho vay và quản lý tín dụng được xây dựng và triển khai thực hiện phải nhằm mục đích đảm bảo cho quá trình cho vay của ngân hàng thương mại được diễn ra trong toàn hệ thống được thống nhất và khoa học; phải góp phần hạn chế phòng ngừa rủi ro tín dụng, nâng cao chất lượng tín dụng, góp phần đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vay vốn của khách

hàng. Quy trình cho vay và quản lý tín dụng phải xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, và trách nhiệm của tất cả các bộ phận và cá nhân liên quan đến tất cả các giai đoạn, các khâu trong quá trình cho vay.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tín dụng giúp ngân hàng thương mại phát hiện sớm dấu hiệu rủi ro, phân tích nguyên nhân và có biện pháp hữu hiệu để xử lý kịp thời từ đó giảm thấp những khoản nợ tồn đọng, và hạ thấp tổn thất thiệt hại trong trong hoạt động kinh doanh tín dụng của ngân hàng.

- Tuân thủ Quy định về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng trong hoạt động ngân hàng của Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 493/2005/QĐ-NHNN ngày 22/4/2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

3- Một số ý kiến đề xuất nhằm góp phần nâng cao năng lực QTRRTD tại các Ngân hàng thương mại Việt Nam để thực hiện hội nhập

Để có thể nâng cao năng lực QTRRTD tại các Ngân hàng thương mại Việt Nam, đáp ứng yêu cầu hội nhập hiện nay, trước hết cần phải làm cho mỗi cán bộ ngân hàng hiểu và nhận thức đầy đủ về bản chất của các loại rủi ro, trong đó có rủi ro tín dụng mà ngân hàng luôn phải đối mặt, những nguyên nhân gây ra rủi ro, những hậu quả mà rủi ro có thể đưa đến cho ngân hàng, những biện pháp phòng ngừa, hạn chế rủi ro...

Hai là, mỗi Ngân hàng thương mại cần phải quan

(xem tiếp trang 42)



Lãi suất mới và mở rộng các sản phẩm tiện lợi nhằm thu hút khách hàng trong năm 2007 luôn được coi trọng của các ngân hàng

trung vào mua dịch vụ của một ngân hàng. Một tài khoản tiền gửi có thể là điều kiện nền tảng cho các khoản vay, dịch vụ ủy thác và các dịch vụ khác. Bởi vậy tiền gửi có thể được xem là một yếu tố ổn định cho hoạt động ngân hàng". Ý kiến này của ông có thể gợi ý cho hướng phát triển kinh doanh bán lẻ của các ngân hàng Việt Nam. Hiện nay chương trình huy động vốn hay cho vay tiêu dùng thường được các ngân hàng tiến hành như là một nghiệp vụ độc lập mà không có sự gắn kết với việc chào mời khách hàng sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác. Các ngân hàng cần có kế hoạch phối hợp với các chương trình huy động vốn và cho vay tiêu dùng với các phân đoạn cá nhân, doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh cá thể.

NÂNG CAO NĂNG LỰC . . .

(Tiếp theo trang 35)

tâm đầu tư thời gian và trí tuệ để hoạch định chiến lược quản trị rủi ro nói chung và QRRTD nói riêng sao cho an toàn và hiệu quả, phù hợp với những loại rủi ro đặc thù và với điều kiện của mỗi ngân hàng trong xu thế hội nhập quốc tế ngày nay.

Ba là, nghiên cứu áp dụng các mô hình phân tích, đánh giá rủi ro hiện đại, giúp ngân hàng lượng hoá chính xác mức độ rủi ro, phát hiện sớm các dấu hiệu rủi ro, nhận biết chính xác các nguyên nhân chủ yếu gây ra rủi ro để từ đó có được những chủ trương,

chính sách và biện pháp đúng đắn, phù hợp nhằm đối phó với từng loại rủi ro cụ thể mà ngân hàng đang phải đối mặt.

Bốn là, nâng cao chất lượng quản trị nhân lực đảm bảo cho ngân hàng có được chính sách tuyển dụng, đào tạo, sử dụng cán bộ, trong đó đặc biệt chú trọng đến cán bộ tín dụng để vừa thực hiện tốt hoạt động kinh doanh, vừa biết quản trị rủi ro và đáp ứng yêu cầu của quá trình hội nhập hiện nay.

Năm là, không ngừng đổi mới và hiện đại hoá hệ thống thu thập, xử lý thông tin tín

dụng, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động cho vay của cả ngân hàng, cả việc sử dụng vốn vay của khách hàng để phát hiện sớm các dấu hiệu rủi ro, từ đó chủ động thực hiện các biện pháp xử lý phù hợp.

Sáu là, hoàn thiện các quy định quản lý của Ngân hàng Nhà nước, bao gồm cả các quy định về bảo đảm an toàn, về phân loại nợ và các quy định liên quan trong hoạt động của n gân hàng thương mại phù hợp với thông lệ quốc tế, sát hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam./.